

**CÔNG TY CỔ PHẦN
THỦY ĐIỆN SÔNG BA HẠ**

Số: 630/SBH-TCKT

V/v công bố báo cáo thường niên
năm 2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Phú Yên, ngày 13 tháng 04 năm 2020

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi:

- Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

1. Tên Công ty: Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Ba Hạ
2. Mã chứng khoán: SBH
3. Địa chỉ trụ sở chính: 02C Trần Hưng Đạo - Phường 1 - TP Tuy Hòa - Tỉnh Phú Yên.
4. Điện thoại: 0257.3811456 Fax: 0257.3811455
5. Người thực hiện công bố thông tin: Ông Trần Lý - Tổng Giám đốc Công ty
6. Điện thoại: 0257.2470999
7. Nội dung thông tin công bố: Báo cáo thường niên năm 2019.

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 13/4/2020 tại đường dẫn <http://www.sbh.evn.vn/c3/vi-VN/gioi-thieu-w/Thong-tin-SBH-OTC-3-1268> hoặc <http://www.sbh.vn/c3/vi-VN/gioi-thieu-w/Thong-tin-SBH-OTC-3-1268>.

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

(*) Tài liệu đính kèm:

- Báo cáo thường niên năm 2019./.

Nơi nhận:

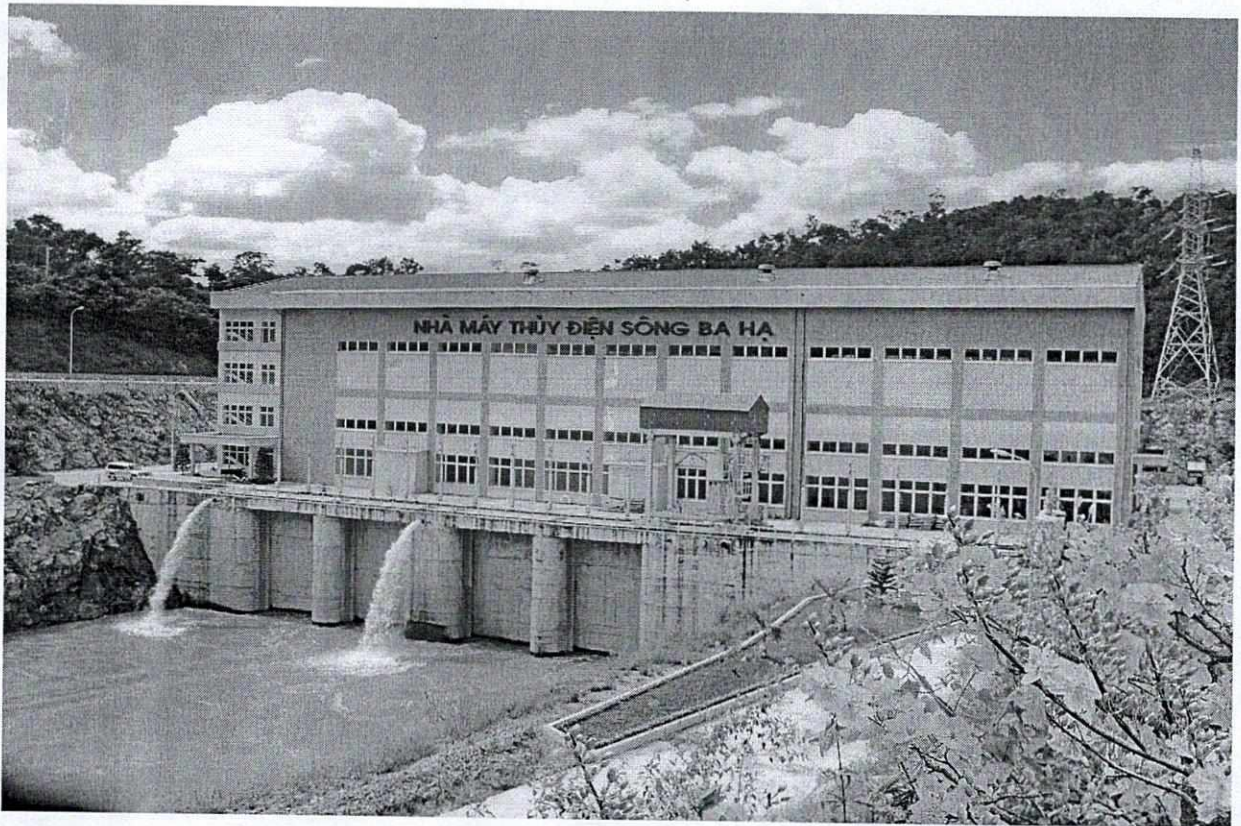
- Như trên (hard-copy);
- HĐQT (kính b/cáo) (e-copy);
- BKS (đề biết) (e-copy);
- Website công ty (e-copy);
- Lưu: VT, TCKT (e-copy).

**NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN
NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC**



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

2019



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN SÔNG BA HẠ

Năm 2019

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN SÔNG BA HẠ**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 4400415302 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Phú Yên cấp lần đầu ngày 28/12/2007, thay đổi lần thứ 3 ngày 08/03/2018
- Vốn điều lệ của Công ty là :1.242.250.000.000 đồng chia thành 124.225.000 cổ phần với mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu:
Tổng công ty Phát điện 2 nắm giữ 76.740.931 cổ phần tương ứng với 767.409.310.000 đồng chiếm 61,78 % vốn điều lệ.
Các cổ đông khác nắm giữ 47.484.069 cổ phần tương ứng với 474.840.690.000 đồng chiếm 38,22% vốn điều lệ
- Địa chỉ : 02C Trần Hưng Đạo - Phường 1- TP Tuy Hòa- tỉnh Phú Yên
- Số điện thoại : 0257 3811456
- Số fax: 0257 3811455
- Website: <http://sbh.vn>
- Mã cổ phiếu: SBH

**Quá trình hình thành và phát triển*

Ngày 03/04/2007, Thủ tướng Chính phủ có Quyết định số 384/2007/QĐ-TTg V/v phê duyệt kế hoạch cổ phần hoá các đơn vị thuộc EVN giai đoạn 2007-2008;

Ngày 16/5/2007, Hội đồng Quản trị Tập đoàn Điện lực Việt Nam có Công văn số 380/CV-EVN-HĐQT V/v thực hiện Chương trình cổ phần hóa các đơn vị thuộc Tập đoàn Điện lực Việt Nam giai đoạn 2007-2008 thực hiện theo Quyết định số 384/QĐ-TTg ngày 03/4/2007 của Thủ tướng Chính Phủ;

Ngày 04/3/2007 Tập đoàn Điện lực Việt Nam có Công văn số 1055/CV-EVN-CPH&CK V/v Thành lập Công ty cổ phần;

Ngày 25/5/2007, Tập đoàn Điện lực Việt Nam có Văn bản số 2599/CV-EVN-TCCB&ĐT+TCKT V/v: Đăng ký góp vốn thành lập Công ty Cổ phần;

Ngày 12/6/2007, Tập đoàn Điện lực Việt Nam có Văn bản số 2936/CV-EVN-TCCB&ĐT V/v: Góp vốn thành lập 08 Công ty Cổ phần phát

điện;

Ngày 15/6/2007, Tập đoàn Điện lực Việt Nam có Văn bản số 3055/CV-EVN-TCCB&ĐT V/v: thành lập các Công ty Cổ phần phát điện;

Ngày 03/7/2007 Tập đoàn Điện lực Việt Nam có Công văn số 3399/CV-EVN-CPH&CK V/v Lựa chọn Tư vấn thành lập các Công ty cổ phần phát điện;

Ngày 02/10/2007, HĐQT Tập đoàn Điện Lực Việt Nam có Nghị Quyết số 792/NQ-EVN-HĐQT V/v: Thông qua phương án thành lập Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Ba Hạ;

Ngày 27/12/2007, Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Ba Hạ đã tổ chức thành công Đại hội đồng Cổ đông lần đầu thành lập Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Ba Hạ và hoạt động theo giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh 4400415302 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Phú Yên cấp lần đầu ngày 28/12/2007, thay đổi lần thứ 3 ngày 08/03/2018

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh:

Sản xuất, truyền tải và phân phối điện: Sản xuất và kinh doanh điện năng. Đầu tư và quản lý các dự án nguồn điện. Dịch vụ quản lý vận hành, lắp đặt, sửa chữa và bảo dưỡng các Công trình điện, nhà máy điện và trạm biến áp. Dịch vụ tư vấn, quản lý dự án nhà máy điện và trạm biến áp. (Mã số: 3510)

Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan: Dịch vụ thí nghiệm điện, cơ, lý, hóa trong các công trình điện, nhà máy điện và trạm biến áp. (Mã số: 7110)

Điều hành tua du lịch: Kinh doanh du lịch và các dịch vụ kèm theo. (Mã số: 7912)

- Địa bàn kinh doanh: Tỉnh Phú Yên

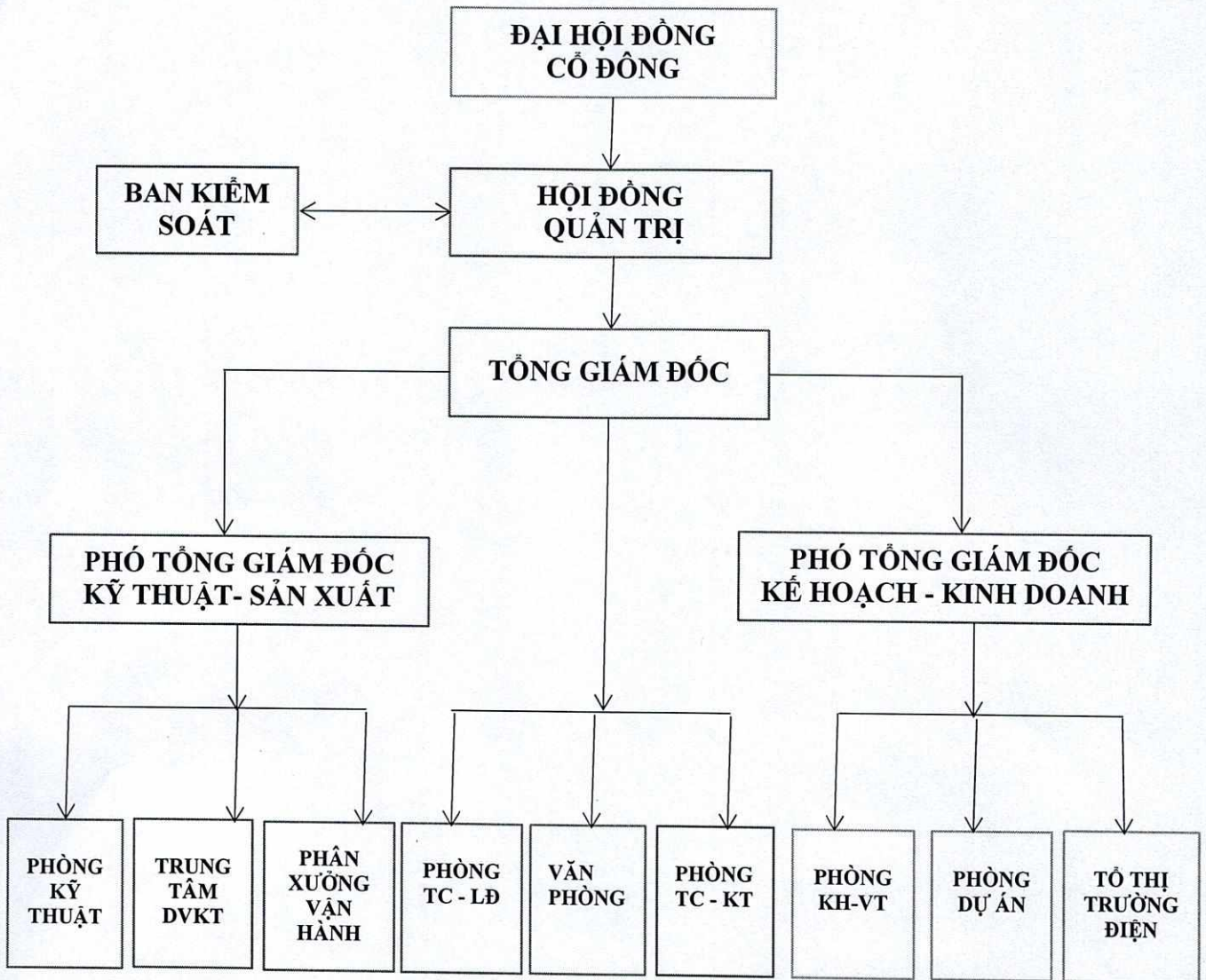
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

Công ty Cổ phần Thủy Điện Sông Ba Hạ hoạt động theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty do Đại hội đồng cổ đông thông qua, theo các quy định của Luật Doanh nghiệp, dưới sự quản trị, giám sát và điều hành của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc.

*Bộ máy quản lý của Công ty theo mô hình công ty cổ phần như sau:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Hội đồng quản trị;
- Ban kiểm soát;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Các phòng ban chức năng, đơn vị trực thuộc

*** Sơ đồ tổ chức của Công ty**



*** Đại hội đồng cổ đông**

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, quyết định mọi vấn đề quan trọng của Công ty theo quy định của pháp luật hiện hành và theo Điều lệ của Công ty.

Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của Công ty; quyết định mức chia cổ tức; bổ sung sửa đổi điều lệ; bầu ra, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát; và các quyền và nhiệm vụ khác theo Pháp luật và Điều lệ của Công ty.

*** Hội đồng quản trị**

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. HĐQT thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

* Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát là cơ quan thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành Công ty. Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Ban kiểm soát gồm 03 thành viên.

* Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc Công ty làm việc theo chế độ chuyên trách, là người đại diện trước pháp luật của Công ty, tổ chức điều hành hoạt động của Công ty theo mục tiêu, kế hoạch, các chỉ thị, quyết định của HĐQT phù hợp với Điều lệ Công ty. Chịu trách nhiệm trước HĐQT về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

* Các phòng, ban, phân xưởng:

- **Văn phòng:** Tham mưu giúp Lãnh đạo Công ty chỉ đạo, quản lý và tổ chức thực hiện công tác hành chính, văn thư, lưu trữ và công tác quản trị của Công ty, quản lý và tổ chức thực hiện, công tác truyền thông cộng đồng, tuyên truyền và quan hệ công chúng, báo chí, giúp ban lãnh đạo theo dõi, đôn đốc, nhắc nhở các Đơn vị thực hiện các nhiệm vụ công tác được giao.

- **Phòng Kế hoạch- Vật tư:** Tham mưu giúp lãnh đạo Công ty chỉ đạo, quản lý và tổ chức thực hiện chiến lược đầu tư, kế hoạch sản xuất kinh doanh ngắn và dài hạn; quản lý đầu thầu; quản lý hợp đồng, mua sắm, quản lý và cung ứng vật tư, nhiên liệu phục vụ sản xuất và sửa chữa.

- **Phòng tổ chức lao động:** Tham mưu giúp lãnh đạo Công ty chỉ đạo, quản lý và tổ chức thực hiện công tác tổ chức bộ máy, cán bộ, đào tạo phát triển nguồn nhân lực, chính sách lao động về tiền lương, vệ sinh lao động, thi đua khen thưởng, văn hóa doanh nghiệp, công tác pháp chế và những vấn đề pháp lý, thanh tra, bảo vệ, quốc phòng, an ninh.

- **Phòng Kỹ thuật:** Tham mưu giúp Lãnh đạo Công ty chỉ đạo, quản lý và tổ chức thực hiện công tác quản lý kỹ thuật phục vụ vận hành và sửa chữa các thiết bị và công trình phục vụ sản xuất, chức năng CNTT, viễn thông, SCADA, công tác môi trường, cải tiến sản xuất và công nghệ, quản lý, giám sát ATVSLĐ, bảo hộ lao động, phòng chống thiên tai, cháy nổ và tìm kiếm cứu nạn.

- **Phòng Tài chính- Kế toán:** Tham mưu giúp Lãnh đạo Công ty chỉ đạo, quản lý và tổ chức thực hiện hoạt động tài chính, kế toán theo đúng luật kế toán và các chính sách do Nhà nước ban hành. Thực hiện các chức năng kinh tế tài chính và hạch toán kế toán. Quản lý cổ đông và thị trường chứng khoán.

- **Phân Xưởng Vận Hành:** Tham mưu giúp Lãnh đạo Công ty chỉ đạo, quản lý và tổ chức thực hiện công tác quản lý, vận hành nhà máy, các phương thức vận hành hệ thống thiết bị đảm bảo mục tiêu an toàn, tin cậy và đạt hiệu quả cao nhất trong sản xuất điện năng của Công ty và tham gia phối hợp trong thị trường phát điện cạnh tranh.

- **Trung tâm DVKT:** Tham mưu giúp Lãnh đạo Công ty chỉ đạo, quản lý và tổ chức phối hợp thực hiện bảo dưỡng, thí nghiệm thiết bị, hệ thống công nghệ Nhà máy thủy điện Sông Ba Hạ, quản lý và tổ chức thực hiện công tác tự sửa chữa Nhà máy thủy điện Sông Ba Hạ, giám sát chất lượng kỹ thuật thiết bị, xử lý nhanh các sự cố, hư hỏng phát sinh trong ca vận hành đảm bảo các tổ máy luôn sẵn sàng hoạt động để đạt được hiệu quả kinh tế cao trong vận hành thị trường điện, công tác bảo trì, sửa chữa thường xuyên, cải tạo, nâng cấp thiết bị cơ điện, công trình thủy công của Nhà máy và quản lý cơ giới của Công ty. Cung cấp dịch vụ kinh doanh trong lĩnh vực bảo trì, thí nghiệm hiệu chỉnh thiết bị điện và thí nghiệm tổng hợp đưa và vận hành các nhà máy điện, trạm biến áp.

- **Tổ Thị trường điện:** Tham mưu, giúp việc cho Lãnh đạo Công ty trong lĩnh vực Thị trường điện; nghiên cứu thị trường, cập nhật các thông số liên quan đến việc vận hành Nhà máy để đề xuất phương án chào giá hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng tối ưu nhất; thống kê, đánh giá hiệu quả của các bản chào đã thực hiện để đề xuất, hiệu chỉnh các phương án đã duyệt.

Thực hiện quản lý hợp đồng, kiểm tra đối chiếu và lập hồ sơ thanh toán tiền điện hàng tháng.

Quản lý hệ thống công nghệ thông tin và các phần mềm phục vụ thị trường điện.

4. Định hướng phát triển

** Các mục tiêu chủ yếu của Công ty*

- Vì lợi ích của các Cổ đông theo quy định của pháp luật.
- Vì sự phát triển bền vững của Công ty.
- Có trách nhiệm với cộng đồng.

** Chiến lược phát triển trung và dài hạn*

Đảm bảo Nhà máy vận hành an toàn, hiệu quả đúng theo phương thức vận hành của Trung tâm điều độ Hệ thống điện, thị trường điện.

Hoàn thiện cơ cấu tổ chức, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Phát huy hiệu quả hệ thống đo lường chất lượng theo tiêu chuẩn ISO vào hoạt động sản xuất kinh doanh.

Tính toán chào giá hiệu quả, hợp lý, tối đa hóa doanh thu trong thị trường phát điện cạnh tranh và sau này là thị trường bán buôn điện cạnh tranh.

Hoàn thành các chỉ tiêu nhiệm vụ tối ưu hóa chi phí trong sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng được cấp trên giao.

Xây dựng văn hóa doanh nghiệp, tạo môi trường làm việc thân thiện, tạo động lực cho mỗi cá nhân phát huy hết năng lực cống hiến cho sự phát triển bền vững và nâng cao vai trò, uy tín của Công ty.

Hiện đại hóa công tác quản lý thông qua việc trang bị các công cụ và các chương trình phần mềm phục vụ quản lý điều hành các mặt hoạt động.

Triển khai thực hiện dự án Nhà máy điện Mặt trời nhằm mở rộng quy mô sản xuất và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

**Các mục tiêu phát triển bền vững*

- Về môi trường: Công ty đã thực hiện tốt công tác giám sát môi trường và định kỳ báo cáo kết quả tới cơ quan liên quan.

Tạo cảnh quang môi trường xanh sạch đẹp xung quanh khu vực Nhà máy, tổ chức thu gom và xử lý rác thải theo đúng qui định.

- Về xã hội và cộng đồng: Hằng năm, Công ty phối hợp với địa phương hỗ trợ, xây nhà tình nghĩa, tặng quà, quan tâm giúp đỡ các gia đình chính sách, gia đình neo đơn và những hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn Nhà máy và địa phương nơi đặt trụ sở chính của Công ty.

4. Các rủi ro

- *Rủi ro đặc thù ngành:*

Rủi ro về tình hình thủy văn và thời tiết: Do sự biến đổi khí hậu sẽ làm thay đổi lượng mưa ảnh hưởng đến chu kỳ thủy văn và dòng chảy của sông, trực tiếp ảnh hưởng đến sản lượng điện phát của Nhà máy.

Ngoài ra, các thiên tai như lũ quét mưa lớn có thể gây thiệt hại đường sá và các công trình đê đập, tăng chi phí sửa chữa hằng năm.

- *Rủi ro tài chính:* những rủi ro trong lĩnh vực quản lý tài chính như rủi ro tín dụng, tỷ giá, lãi suất, công nợ, dòng tiền, ... Rủi ro tài chính có thể xem là rủi ro bao trùm lên mọi rủi ro vì hệ quả cuối cùng của những rủi ro, dù là phi tài chính, ít nhiều đều kéo theo những thiệt hại về tài chính.

- Các rủi ro khác liên quan đến các trường hợp bất khả kháng như thiên tai, hỏa hoạn, lũ lụt, chiến tranh,... có khả năng ảnh hưởng đến công trình, Nhà máy.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Với đặc thù là nhà máy Thủy điện, sản lượng điện phụ thuộc vào điều kiện thời tiết, lưu lượng nước về hồ và Doanh thu của Công ty chủ yếu từ sản xuất điện và tham gia thị trường điện. Vì vậy, ngay từ đầu năm, Ban lãnh đạo Công ty đã chỉ đạo quyết liệt, thực hiện tốt công tác duy tu bảo dưỡng; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thiết bị để hạn chế sự cố chủ quan, tránh sự cố nhằm nâng cao độ tin cậy, tính sẵn sàng của các tổ máy luôn sẵn sàng vận hành và phối hợp với địa phương để thực hiện hiệu quả công tác cấp nước hạ du vào mùa khô; tích cực tham gia thị trường điện để đạt được doanh thu cao nhất.

Sau khi thực hiện sửa chữa, bảo dưỡng các Hệ thống thiết bị được đưa vào vận hành đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật theo thiết kế ban đầu, khắc phục các

khiểm khuyết, hư hỏng, không có sự cố xảy ra, phát huy hết hiệu suất của máy theo thiết kế, đáp ứng được yêu cầu phương thức của các Trung tâm điều độ Hệ thống điện A0, A3 và thị trường phát điện cạnh tranh.

- Sản lượng điện sản xuất và các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2019	Thực hiện cả năm 2019	Tỷ lệ % (TH/KH 2019)
			(1)	(2)	(3)=(2)/(1)
1	Sản lượng điện phát	Tr.kWh	557	542,44	97,39
2	Điện tự dùng	Tr.kWh	4,12	3,787	92,48
3	Tỉ lệ điện tự dùng	%	0,74	0,702	94,92
4	Sản lượng điện thương phẩm	Tr.kWh	552,88	537,52	97,23
5	Tỷ lệ dừng máy do sự cố	%	0,400	0	
6	Tỷ lệ dừng máy bảo dưỡng	%	6,85	5,578	81,43
7	Hệ số khả dụng	%	92,75	94,42	101,80
8	Tín hiệu SCADA về các Trung tâm điều độ trong quá trình vận hành	%	100	100	100
9	Tổng doanh thu	Tr.đồng	658.110	726.383,50	110,37
10	Tổng chi phí	Tr.đồng	453.000	378.400,46	83,53
11	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	205.110	347.983,04	169,66

Các hoạt động của Công ty luôn tuân thủ theo định hướng, chỉ đạo của EVNGENCO2 và Hội đồng Quản trị, Công ty hết sức nỗ lực tổ chức tốt công tác sản xuất đảm bảo an toàn, hiệu quả trong công tác quản lý vận hành, sửa chữa và phòng chống lụt bão.

2. Tổ chức và nhân sự

a. Danh sách Hội đồng quản trị:

Chủ tịch HĐQT	: Ông Nguyễn Văn Tạng
Thành viên HĐQT	: Ông Trần Lý
Thành viên HĐQT	: Ông Nguyễn Đức Phú
Thành viên HĐQT	: Ông Nguyễn Quang Quyền
Thành viên HĐQT	: Ông Nguyễn Trọng Hiền

Sơ yếu lý lịch:

❖ Ông Nguyễn Văn Tạng – Chủ tịch Hội đồng quản trị

Họ và tên	Nguyễn Văn Tạng
Giới tính	Nam

Ngày tháng năm sinh	28/11/1963
Nơi sinh	Xã Quỳnh Thuận, Huyện Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An
Quốc tịch	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	Lô 8-50, KP Liên Trì 2, Phường 9, Tp Tuy Hòa, Tỉnh Phú Yên
Sở hữu cổ phần đại diện: (Công ty TNHH MTV – Tổng công ty Phát điện 2)	30.693.373 cổ phần (40%)
Sở hữu cá nhân	Không có
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư Năng lượng, Thạc sỹ Quản trị

Quá trình công tác

Từ tháng 5/1992÷8/1992	Công ty Xây lắp Điện 2	Nhân viên Phòng Kỹ thuật Xí nghiệp Xây dựng
Từ tháng 9/1992÷11/1994	Công ty Xây lắp Điện 2	Đội phó Đội Xây dựng Điện 1 - Xí nghiệp Xây dựng
Từ tháng 12/1994÷12/1995	Công ty Xây lắp Điện 2	Quyền Đội trưởng, Đội trưởng Đội Xây dựng Điện 1- Xí nghiệp Xây dựng
Từ tháng 01/1996÷12/1996	Công ty Xây lắp Điện 2	Trưởng Phòng Xí nghiệp Xây dựng
Từ tháng 01/1997÷8/2001	Công ty Xây lắp Điện 2	Quyền Đội trưởng, Đội trưởng Đội Xây dựng Điện 1 - Xí nghiệp Xây dựng
Từ tháng 9/2001÷3/2002	Công ty Xây lắp Điện 2	Trợ lý Giám đốc Xí nghiệp Vận tải và Thi công Cơ giới
Từ tháng 4/2002÷01/2003	Công ty Xây lắp Điện 2	Trưởng Phòng Kế hoạch – Kỹ thuật - Xí nghiệp Vận tải và Thi công Cơ giới
Từ tháng 02/2003÷15/7/2006	Công ty Xây lắp Điện 2	Phó Giám đốc Xí nghiệp Vận tải và Thi công Cơ giới
Từ ngày 16/7/2006÷15/4/2007	Ban QLDA Thủy điện 7	Trưởng Phòng Kinh tế – Kế hoạch
Từ ngày 16/4/2007÷30/9/2011	Ban QLDA Thủy điện 7	Phó Trưởng Ban
Từ ngày 01/10/2011÷11/5/2017	Ban QLDA Thủy điện 7	Phó Trưởng Ban
	Công ty Thủy điện An Khê – Ka Nak	Phó Giám đốc

Từ ngày 11/5/2017 đến nay	Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Ba Hạ	Chủ tịch Hội đồng quản trị
---------------------------	--------------------------------------	----------------------------

❖ **Ông Trần Lý – Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc:**

Họ và tên	Trần Lý
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	25 tháng 06 năm 1974
Nơi sinh	An Phú, TP. Tuy Hòa, Tỉnh Phú Yên
Quốc tịch	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	19 Nguyễn Văn Cừ, phường 7, TP. Tuy Hòa, Phú Yên
Sở hữu cá nhân	7.206 CP
Sở hữu cổ phần đại diện (Công ty TNHH MTV-Tổng công ty Phát điện 2)	23.022.279 cổ phần (30%)
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư điện, Thạc sỹ Quản lý năng lượng

Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ ngày 01/03/1999 đến ngày 30/12/1999	Ban QLDA thủy điện Sông Hinh	Chuyên viên Ban Chuẩn Bị Sản Xuất Nhà máy Thủy điện Sông Hinh
Từ ngày 01/01/2000 đến ngày 31/10/2005	Công ty Cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn -Sông Hinh	Trưởng Ca vận hành Nhà máy thủy điện Sông Hinh
Từ ngày 01/11/2005 đến ngày 28/02/2006	Nhà máy thủy điện Sông Ba Hạ thuộc Ban QLDA thủy điện 3	Phụ trách tổ vận hành Ban Chuẩn Bị Sản Xuất
Từ ngày 01/03/2006 đến ngày 30/09/2006	Nhà máy thủy điện Sông Ba Hạ	Tổ trưởng tổ vận hành Ban Chuẩn Bị Sản Xuất
Từ ngày 01/10/2006 đến ngày 30/01/2008	Ban Chuẩn Bị Sản Xuất Nhà máy thủy điện Sông Ba Hạ	Quản đốc Phân xưởng vận hành
Từ ngày 01/02/2008 đến ngày 14/10/2010	Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Ba Hạ	Quản đốc Phân xưởng vận hành
Từ ngày 15/10/2010 đến ngày 18/10/2012	Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Ba Hạ	Trưởng Phòng Kế hoạch – Vật tư
Từ ngày 18/10/2012 đến 19/06/2013	Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Ba Hạ	Phó Tổng Giám đốc

Từ ngày 19/06/2013 đến 01/3/2018	Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Ba Hạ	Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng Giám đốc
Từ 01/3/2018 đến nay	Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Ba Hạ	Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc

❖ Ông Nguyễn Đức Phú – Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc

Họ và tên	Nguyễn Đức Phú
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	02/09/1975
Nơi sinh	Long Phụng, Hòa Trị, Phú Hòa, Phú Yên.
Quốc tịch	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	66A Trần Phú - F2 - TP Tuy Hòa - Phú Yên
Sở hữu cổ phần cá nhân	5.500 CP
Sở hữu cổ phần đại diện (Công ty TNHH MTV-Tổng công ty Phát điện 2)	23.022.279 cổ phần (30%)
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư Điện, Thạc sỹ Kỹ thuật Điện.
Chức vụ công tác hiện nay tại SBH	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc

Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 06/1999 đến 12/1999	Nhà máy thủy điện Sông Hinh.	Chuyên viên Ban chuẩn bị sản xuất - Ban quản lý dự án
Từ 01/2000 đến 12/2005	Nhà máy thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh	Trưởng ca vận hành
Từ 01/2006 đến 06/2006	Ban chuẩn bị sản xuất - Ban quản lý dự án thủy điện 3	Chuyên viên
Từ 07/2006 đến 12/2007	Ban chuẩn bị sản xuất - Ban quản lý dự án thủy điện 7	Chuyên viên
Từ 01/2008 đến 02/2008	Công ty Cổ phần thủy điện Sông Ba Hạ	Trưởng phòng Kỹ thuật
Từ 03/2008 đến 20/4/2018	Công ty Cổ phần thủy điện Sông Ba Hạ	Phó Tổng Giám đốc

Từ 20/04/2018 đến nay	Công ty Cổ phần thủy điện Sông Ba Hạ	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc
-----------------------	--------------------------------------	---

❖ Ông Nguyễn Quang Quyền – Thành viên HĐQT

Họ và tên	Nguyễn Quang Quyền
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	23/03/1972
Nơi sinh	Hà Nội
Quốc tịch	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	08A/1C1 Thái Văn Lung , Q.1, Tp.Hồ Chí Minh
Sở hữu cổ phần cá nhân	0 CP
Trình độ chuyên môn	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh

Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
6/1997 đến 5/2000	Công ty Tài chính Mỹ (Finansa)	Chuyên viên phân tích đầu tư
6/2000 đến 8/2002	Công ty Cổ phần chứng khoán Sài Gòn	Chuyên viên phân tích tài chính
9/2002 đến 02/2007	Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam	Kiểm soát viên kiểm soát tài chính và đầu tư
Từ 3/2007 đến nay	Công ty Cổ phần Cơ Điện Lạnh	Giám đốc đầu tư
Từ tháng 5/2016 đến nay	Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Ba Hạ	Thành viên HĐQT

❖ Ông Nguyễn Trọng Hiền – Thành viên HĐQT

Họ và tên	Nguyễn Trọng Hiền
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	10/9/1976
Nơi sinh	Nghệ An
Quốc tịch	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	21 Trương Công Định, P.14, Q. Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh
Sở hữu cổ phần cá nhân	0 CP

Trình độ chuyên môn	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
---------------------	-----------------------------

b. Danh sách Ban kiểm soát

- 1 Trưởng Ban kiểm soát Ông Ngô Đức Thăng
- 2 Thành viên Ban kiểm soát Ông Đinh Văn Tiến
- 3 Thành viên Ban kiểm soát Bà Nguyễn Thị Huỳnh Phương

Sơ yếu lý lịch**❖ Ông Ngô Đức Thăng - Trưởng Ban kiểm soát**

Họ và tên	Ông Ngô Đức Thăng
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	20/08/1976
Nơi sinh	Huyện Phú Hòa – tỉnh Phú Yên
Quốc tịch	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	Xã Hòa Thắng, Huyện Phú Hoà, Tỉnh Phú Yên.
Sở hữu cổ phần cá nhân	18.000 CP
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Kinh tế

Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ tháng 1/1998 đến tháng 6/2003	Ban QLDA thủy điện Sông Hinh	Chuyên viên
Từ tháng 7/2003 đến tháng 6/2006	Ban QLDA thủy điện 3	Chuyên viên
Từ tháng 7/2006 đến tháng 01/2008	Ban QLDA thủy điện 7	Chuyên viên
Từ tháng 01/2008 đến tháng 03/2008	Ban QLDA thủy điện 7	Phó Phụ trách phòng TCKT
Từ tháng 4/2008 đến 5/2016	Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Ba Hạ	Kế toán trưởng
Từ 12/05/2016 đến nay	Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Ba Hạ	Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách

❖ Bà Nguyễn Thị Huỳnh Phương – Thành viên Ban kiểm soát

Họ và tên	Nguyễn Thị Huỳnh Phương
Giới tính	Nữ
Ngày tháng năm sinh	17/11/1973
Nơi sinh	Ninh Thuận
Quốc tịch	Việt Nam

Địa chỉ thường trú	185D1 Trần Hưng Đạo, Q.1, Tp.Hồ Chí Minh
Sở hữu cổ phần cá nhân	0 CP
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Kinh tế chuyên ngành Kế toán

Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 1997 đến 2001	Xí nghiệp Giấy Mai Lan	Kế toán tổng hợp
Từ 2002 đến 2004	Công ty Cổ phần Mai Lan	Kế toán trưởng
Từ 2005 đến 2006	Công ty TNHH DVKT Cơ Điện Lạnh	Kế toán viên
Từ 12/2006 đến 11/2007	Công ty Cổ phần Cơ Điện Lạnh	Kế toán tổng hợp
Từ 12/2007 đến nay	Công ty Cổ phần Cơ Điện Lạnh	Phó phòng kế toán - Kế toán tổng hợp
Từ tháng 5/2016 đến nay	Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Ba Hạ	Thành viên Ban kiểm soát

❖ Ông Đinh Văn Tiến – Thành viên Ban kiểm soát

Họ và tên	Đinh Văn Tiến
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	01/01/1972
Nơi sinh	Tỉnh Quảng Ngãi
Quốc tịch	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	Số C5F đường 30/4, Q.Ninh Kiều, Tp.Cần Thơ
Sở hữu cổ phần cá nhân	0 CP
Trình độ chuyên môn	Thạc sỹ Tài chính – Ngân hàng

Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ năm 1995 - 1999	Công ty Bưu chính & PHBC thuộc Bưu điện TP.Cần Thơ	Kế toán tổng hợp
Từ năm 1999 - 2010	Công ty Bưu chính & PHBC thuộc Bưu điện TP.Cần Thơ	Kế toán trưởng
Từ năm 2010 - 5/2013	Trung tâm DataPost Cần Thơ thuộc Bưu điện TP.Cần Thơ	Phó Giám đốc

Từ 5/2013 đến tháng 05/2016	Tổng công ty Phát điện 2	Chuyên viên Ban Tài chính - Kế toán
Từ tháng 05/2016 đến nay	Công ty Nhiệt điện Cần Thơ	Phó Phòng Tài chính kế toán

c. Danh sách Ban Tổng Giám đốc:

- | | | |
|---|-------------------|--------------------|
| 1 | Tổng Giám đốc | Ông Trần Lý |
| 2 | Phó Tổng Giám đốc | Ông Nguyễn Đức Phú |
| 3 | Phó Tổng Giám đốc | Châu Đình Quốc |

Sơ yếu lý lịch:

- ❖ Ông Trần Lý - Tổng Giám đốc: Đã được trình bày ở trên
- ❖ Ông Nguyễn Đức Phú – Phó Tổng Giám đốc: Đã được trình bày ở trên
- ❖ Ông Châu Đình Quốc - Phó Tổng Giám đốc

Họ và tên	Châu Đình Quốc
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	01/08/1975
Nơi sinh	Xã Hòa Thắng, Huyện Phú Hoà, Tỉnh Phú Yên
Quốc tịch	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	Phường 9, Thành phố Tuy Hòa, Tỉnh Phú Yên
Sở hữu cổ phần cá nhân	0 CP
Trình độ chuyên môn	Thạc sỹ Quản lý Năng lượng

Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ ngày 01/08/1998 đến ngày 31/12/2000	Nhà máy Thủy điện Đa Nhim - Hàm Thuận - Đa Mi.	Trưởng ca vận hành
Từ ngày 01/01/2001 đến 02/01/2006	Nhà máy Thủy điện Sông Hinh	Trưởng ca vận hành
Từ ngày 03/01/2006 đến ngày 30/8/2006	Ban Quản lý dự án Thủy điện 3	Chuyên viên
Từ ngày 31/8/2006 đến 01/02/2008	Ban CBSX NM Thủy điện Sông Ba Hạ - Ban QLDA Thủy điện 3	Chuyên viên
Từ ngày 01/02/2008 đến 30/04/2017	Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Ba Hạ	Quản đốc Trung Tâm DV- KT
Từ ngày 01/05/2017 đến 30/4/2019	Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Ba Hạ	Quản đốc Phân Xưởng Vận Hành

Từ ngày 01/05/2019 đến nay	Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Ba Hạ	Phó Tổng giám đốc
----------------------------	--------------------------------------	-------------------

❖ Bà Đoàn Thị Mỹ Đông – Kế toán trưởng

Họ và tên	Đoàn Thị Mỹ Đông
Giới tính	Nữ
Ngày tháng năm sinh	18/12/1983
Nơi sinh	Thôn Định Thành, xã Hòa Định Đông, huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên
Quốc tịch	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	Thôn Định Thành, xã Hòa Định Đông, huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên
Sở hữu cổ phần cá nhân	4.290 CP
Trình độ chuyên môn	Thạc sỹ Quản lý Năng lượng, Cử nhân Kế toán, Kỹ sư Công nghệ Tự động

Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ năm 2006 đến năm 2007	Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Ba Hạ	Chuyên viên
Từ năm 2008 đến năm 2014	Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Ba Hạ	Thư ký Công ty
Từ năm 2014 đến tháng 5/2015	Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Ba Hạ	Phó trưởng phòng Tài chính Kế toán
Từ tháng 5/2015 đến tháng 12/2016	Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Ba Hạ	Phó trưởng phòng - Phụ trách phòng Tài chính Kế toán
Từ tháng 12/2016 đến nay	Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Ba Hạ	Kế toán trưởng

- *Những thay đổi trong Ban điều hành:* Ông Châu Đình Quốc giữ chức Phó Tổng Giám đốc từ ngày 01/05/2019

- Số lượng cán bộ người lao động của Công ty tại ngày 31/12/2019 là 121 người.

Thực hiện đề án nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và nâng cao năng suất lao động, nhằm đáp ứng định biên theo chủ trương của Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Công ty thực hiện nghiêm chỉ đạo của Tổng công ty Phát điện 2 trong công tác tuyển dụng, đánh giá hiệu quả công việc của nhân viên theo KPI.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

Các khoản đầu tư lớn: không có

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2019	Năm 2018	% tăng (+)/giảm (-)
Tổng giá trị tài sản	Triệu đồng	2.243.426,64	2.473.026,29	-9,28
Doanh thu thuần	Triệu đồng	694.661,22	892.614,53	-22,18
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	Triệu đồng	347.537,06	521.086,98	-33,31
Lợi nhuận khác	Triệu đồng	445,98	28,49	1.465,39
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	347.983,04	521.115,47	-33,22
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	334.143,09	491.046,88	-31,95
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	%	20	25	-20,00

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	đvt	Năm 2019	Năm 2018
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	4,75	2,27
+ Hệ số thanh toán nhanh	Lần	4,54	2,26
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	9,0	18,11
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	9,9	22,11
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho/	Vòng	59	112
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	%	30,96	36,09
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời/</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	48,10	55,01
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	34,03	24,24
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	14,89	19,86
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	50,03	58,38

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu
a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần : 124.225.000 cổ phần
- Loại cổ phần đang lưu hành: cổ phần phổ thông
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 124.225.000 cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông:

Stt	Cổ đông	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu (%)	Số lượng cổ đông
I	Trong nước	124.175.800	99,96	194
1	Tổ chức	122.980.931	99,00	5
1.1	Nhà nước	89.700.931	72,21	3
	Tổng Công ty Phát điện 2-Công ty TNHH MTV	76.740.931	61,78	1
	Tổng công ty Điện lực Miền Nam	8.960.000	7,21	1
	Tổng công ty Điện lực Miền Trung	4.000.000	3,22	1
1.2	Cổ đông khác	33.280.000	26,79	2
	Công ty cổ phần Cơ Điện Lạnh	32.000.000	25,76	1
	Công ty CP Thủy điện Đa Nhim -Hàm thuận - Đa mi	1.280.000	1,03	1
2	Cá nhân	1.194.869	0,962	189
II	Nước ngoài	49.200	0,04	1
2.1	Tập thể	49.200	0,04	1
	Cộng	124.225.000	100	195

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

e) Các chứng khoán khác: Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm: Công ty sử dụng nguồn tài nguyên nước sản xuất thủy điện

b) Báo cáo tỉ lệ phân trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: Không tái chế

6.2. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: Sử dụng thủy năng để sản xuất điện.

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Không có

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này: Không có

6.3. Tiêu thụ nước:

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: Sử dụng nguồn nước Sông

Ba để sản xuất điện, trong năm 2019 để sản xuất ra 542,443 triệu kwh điện, tổng lượng nước sử dụng chạy máy trong năm là 3.547,57 triệu m³ nước.

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: không sử dụng nước tái chế.

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không có

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: 0 đồng

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động

Công ty xây dựng chính sách lương phù hợp với đặc trưng ngành nghề phù hợp với năng lực và công việc đảm nhiệm, đảm bảo cho người lao động được hưởng đầy đủ các chế độ theo Quy định của Nhà nước, phân phối lương theo lao động (hiệu quả đóng góp).

Số lượng cán bộ người lao động của Công ty tại ngày 31/12/2019 là 121 người, mức lương trung bình đối với người lao động là 17,6 triệu đồng/người/tháng.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động.

Con người là vốn quý, là tài sản, là động lực, nhân tố quan trọng cho sự tồn tại và phát triển sản xuất của Công ty. Để người lao động phát huy tối đa năng lực, Công ty đã tạo điều kiện như sau:

Cán bộ người lao động làm việc tại Nhà máy có xe ca đưa đón, người lao động được trang bị đồ bảo hộ lao động, đảm bảo điều kiện làm việc an toàn, vệ sinh, tổ chức huấn luyện an toàn, phòng chống cháy nổ.

Công ty hỗ trợ đóng bảo hiểm thân thể cho toàn thể CBNLĐ, trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp theo đúng quy định pháp luật, thực hiện các chế độ bảo hiểm xã hội cho người lao động như nghỉ thai sản, ốm đau, tử tuất, tổ chức nghỉ dưỡng phục hồi sức khỏe, khám sức khỏe định kỳ cho CBNLĐ.

Các trường hợp CBNLĐ và gia đình có hoàn cảnh khó khăn, ốm đau bệnh tật, tang gia và hiếu hỷ, Công ty luôn quan tâm tạo điều kiện và phối hợp với đoàn thể để động viên, thăm hỏi, chia sẻ và vận động toàn thể CBNLĐ trong Công ty cùng tham gia để góp phần giúp CBNLĐ đảm bảo đời sống, yên tâm công tác.

Công ty tổ chức đi thăm quan du lịch trong và ngoài nước, tạo điều kiện tham gia sinh hoạt trong các tổ chức Đảng, đoàn thể, tham gia phong trào văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao....

c) Hoạt động đào tạo người lao động

Đến ngày 31/12/2019 số Cán bộ người lao động của Công ty là 121 người trong đó:

Đại học và trên đại học : 92 người

Cao đẳng: 5 người

Trung cấp: 24 người

- Căn cứ vào nhu cầu của hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, tùy theo năng lực, trình độ của Người lao động, Công ty đưa ra hình thức và kế hoạch đào tạo thích hợp như đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ, nâng cấp kiến thức, đào tạo lại đào tạo ngắn hạn và dài hạn, Công ty xây dựng kế hoạch đào tạo hằng năm theo mục tiêu, nhiệm vụ và chiến lược phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty.

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Công ty chi tiền ủng hộ hội chữ thập đỏ địa phương, hỗ trợ xây dựng trường học trên khu vực Nhà máy Thủy điện Sông Ba Hạ, xây dựng nhà tình nghĩa cho các Hộ nghèo tại Huyện Sơn Hòa, tặng quà cho dân khu vực Nhà máy vào dịp Tết Nguyên đán hàng năm, ủng hộ các tổ chức xã hội, từ thiện, hỗ trợ đồng bào chịu thiệt hại do thiên tai bão lũ,...

6.7. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN: Không có

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2019 với doanh thu, chi phí và lợi nhuận như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2019	Thực hiện năm 2019	Tỷ lệ % (TH/KH)
1	Sản lượng điện phát	Tr.kWh	557,00	542,44	97,39
2	Tổng doanh thu	Tr.đồng	658.110,00	726.383,50	110,37
3	Tổng chi phí	Tr.đồng	453.000,00	378.400,46	83,53
4	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	205.110,00	347.983,04	169,66

*** Phân tích doanh thu, chi phí và lợi nhuận:**

- Về doanh thu: Doanh thu của Công ty chủ yếu từ sản xuất điện, Công ty đặc biệt quan tâm thực hiện các giải pháp tăng doanh thu, luôn luôn đảm bảo độ sẵn sàng của tổ máy, đáp ứng nhu cầu huy động của hệ thống điện trong năm 2019, tận dụng tối đa lưu lượng nước về để phát điện, tích cực tham gia thị trường phát điện cạnh tranh để đạt doanh thu cao nhất.

- Về chi phí: Trong năm 2019, Công ty đã cẩn trọng, cân nhắc, rà soát và thực hiện các khoản mục chi phí thật sự cần thiết, phù hợp, đúng qui định với mục tiêu chiết giảm tối ưu hóa chi phí nhằm đem lại hiệu quả cao trong sản xuất

kinh doanh của Công ty. Do đó các danh mục chi phí thực tế giảm 16,47% so với kế hoạch như: giảm chi phí vật liệu, dịch vụ mua ngoài, chi phí khác bằng tiền và sửa chữa lớn đối với các hạng mục thực hiện.

- Về lợi nhuận: Trong năm 2019, tình hình thủy văn kém thuận lợi hơn so với bình quân nhiều năm, Công ty đã tận dụng tối đa lưu lượng nước về để phát được sản lượng điện tối ưu. Với sản lượng điện thương phẩm cả năm 2019 đạt 537,524 triệu kWh, đồng thời Công ty đã đặc biệt chú trọng đến công tác chào giá bán điện, thực hiện chiến lược chào giá linh hoạt, tối ưu trên thị trường điện, lợi nhuận trước thuế cả năm là 347.983,04 triệu đồng, đạt tỷ lệ 169,66% so với kế hoạch.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Tổng tài sản năm 2019 giảm 229.599,65 triệu đồng so với năm 2018; trong đó tài sản ngắn hạn giảm 41.343,31 triệu đồng chủ yếu do tăng tiền gửi có kỳ hạn và giảm các khoản phải thu khách hàng, tài sản dài hạn giảm 188.256,34 triệu đồng do giá trị tài sản cố định giảm vì trích khấu hao dần vào chi phí.

b) Tình hình nợ phải trả

Nợ phải trả trong năm 2019 giảm 245.719,26 triệu đồng chủ yếu Công ty đã trả các khoản vay đến hạn và thanh toán nợ cho các nhà cung cấp.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Thực hiện tái cấu trúc, Công ty đã chuyển chuyên CBNLĐ phù hợp trình độ, năng lực, chuyên môn, bố trí lao động hợp lý để đạt hiệu quả cao, tăng năng suất lao động, củng cố hoàn thiện bộ máy các phòng, đơn vị trong Công ty.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Đảm bảo duy trì và phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh, bảo toàn và phát triển vốn đầu tư của chủ sở hữu.

Nỗ lực phát triển thị trường các ngành nghề tiềm năng, xúc tiến đầu tư dự án Nhà máy điện Mặt trời, điện gió, thủy điện nhỏ.

Xây dựng cơ chế tuyển dụng, đào tạo đãi ngộ khuyến khích những người thật sự có năng lực kinh nghiệm tạo điều kiện cho họ gắn bó và cống hiến hết mình cho sự thành công và phát triển bền vững của Công ty.

Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra và giám sát việc thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ, nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị Công ty.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán : Không có

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường

Thực hiện tốt công tác quan trắc môi trường theo đúng quy định của Luật

bảo vệ môi trường và các văn bản hướng dẫn về công tác bảo vệ môi trường; Thực hiện tốt công tác quản lý chất thải nguy hại theo đúng quy định tại Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về quản lý chất thải nguy hại; Thực hiện đầy đủ các nội dung trong “Báo cáo đánh giá tác động môi trường - Công trình thủy điện Sông Ba Hạ”; Thường xuyên cập nhật và thực hiện đầy đủ các văn bản hướng dẫn về công tác bảo vệ môi trường và khắc phục kịp thời các kiến nghị về Bảo vệ môi trường của cơ quan chức năng qua các lần kiểm tra, báo cáo đầy đủ cho các cấp về công tác bảo vệ môi trường.

* Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: Sử dụng năng lượng thủy năng.

*Tiêu thụ nước

Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: sử dụng nguồn nước của Sông Ba, trong năm 2019 để sản xuất ra 542,443 triệu kwh điện, tổng lượng nước sử dụng chạy máy trong năm là 3.547,57 triệu m³ nước.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

Hàng năm, Công ty tổ chức Hội nghị người lao động, tổ chức đối thoại, thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, thực hiện thỏa ước lao động tập thể và các kiến nghị của CBNLĐ

Hàng năm Công ty đã quan tâm tổ chức học tập, thi giữ bậc và nâng bậc lương cho NLĐ thuộc khối trực tiếp sản xuất trong Công ty; đào tạo ngắn hạn về nghiệp vụ quản lý, chuyên môn...

Các cán bộ người lao động được cử đi đào tạo đều đạt thành tích tốt, áp dụng những kiến thức vào thực tiễn phục vụ tốt cho công tác chuyên môn, nghiệp vụ trong Công ty.

Tổ chức tặng quà các cháu nhân dịp Tết Trung thu, ngày Quốc tế Thiếu nhi cũng như quà Tết Nguyên Đán hàng năm, tặng thưởng cho các cháu có thành tích học tập tốt nhằm động viên cho con em cán bộ CB-NLĐ hăng say học tập.

Thực hiện cải thiện điều kiện làm việc: từng bước cải thiện ổn định nơi làm việc. Định kỳ, Công ty tiến hành tổ chức kiểm tra sửa chữa lại tất cả các thiết bị hư hỏng tại nơi làm việc (quạt, bóng đèn, máy điều hòa, hệ thống thông gió...) đảm bảo điều kiện làm việc cho người lao động.

Trang bị đầy đủ tủ thuốc y tế sơ cứu ban đầu tại cơ sở sản xuất và nước uống tinh khiết tại văn phòng và cơ sở sản xuất.

Thực hiện đầy đủ chế độ bồi dưỡng bằng hiện vật đối với CB-NLĐ làm việc trong điều kiện có yếu tố nguy hiểm, độc hại và phụ cấp trách nhiệm cho cán bộ An toàn vệ sinh viên đúng đủ theo quy định.

Tạo điều kiện và chỉ đạo tổ chức hội thao trong Công ty nhân ngày truyền thống thành lập ngành điện 21/12; tạo điều kiện để CB-NLĐ tham gia phong trào thể dục thể thao, giao lưu văn nghệ với các đơn vị bạn tăng tinh thần đoàn kết,

hữu nghị lành mạnh nhằm hăng say lao động.

Công ty đã quan tâm tạo điều kiện để tổ chức 02 đợt tham quan du lịch nước ngoài; 02 đợt nghỉ dưỡng phục hồi sức khỏe cho CB-NLĐ.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Thực hiện tốt công tác truyền thông trong cộng đồng nhằm nâng cao ý thức phòng chống thiên tai nhằm tránh những tổn thất do thiên tai gây ra.

Phối hợp với địa phương trong công tác vận hành hồ chứa, sử dụng nguồn nước hợp lý, điều tiết và cấp nước cho hạ du phục vụ sinh hoạt và tưới tiêu nông nghiệp địa phương.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Năm 2019, Ban lãnh đạo và Cán bộ người lao động của Công ty đã cố gắng phát huy tối đa điểm mạnh, ưu thế để đã đạt được kết quả đáng được biểu dương trong việc thực hiện các mục tiêu nhiệm vụ trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Công ty đã thực hiện tốt công tác sửa chữa các hạng mục công trình, thiết bị đảm bảo đạt yêu cầu kỹ thuật và vượt tiến độ so với kế hoạch. Các thiết bị sau sửa chữa hoạt động ổn định, tin cậy, hiệu quả. Ngoài ra, Công ty còn duy trì thường xuyên công tác sửa chữa, bảo dưỡng máy móc thiết bị, kiểm tra duy tu hệ thống đập, lòng hồ, các công trình phụ trợ nhằm đảm bảo an toàn tuyệt đối cho vận hành thiết bị và công trình.

Công ty thực hiện tốt công tác quản lý kỹ thuật, quản lý thiết bị; quản lý vận hành tốt 02 tổ máy đảm bảo an toàn, liên tục, ổn định, hiệu quả, không để xảy ra sự cố chủ quan và bảo đảm các chỉ tiêu kinh tế, kỹ thuật; thực hiện tốt công tác bảo hộ lao động, an toàn vệ sinh lao động, môi trường, phòng chống cháy nổ và đã được các cơ quan chức năng Nhà nước đánh giá cao những kết quả Công ty đã đạt được.

Công ty đã thực hiện tốt các chỉ tiêu Tối ưu hóa chi phí trong hoạt động sản xuất kinh doanh để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Công ty thực hiện tái cấu trúc vốn vay nhằm nâng cao hiệu quả trong sản xuất kinh doanh và đặc biệt là nâng cao các chỉ tiêu tài chính cho Công ty.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty

Trong năm 2019, Ban Tổng Giám đốc Công ty đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị Công ty. Ban Tổng Giám đốc đã tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty một cách cẩn trọng, có hiệu quả, mang lại lợi ích thiết thực cho Công ty. Ban Tổng Giám đốc Công ty thường xuyên báo cáo Hội đồng quản trị về tình hình sản xuất kinh doanh cũng như tình hình tài chính và các mặt hoạt động khác của Công ty để Hội đồng quản trị kịp thời có ý kiến chỉ đạo, tổ chức triển khai

thực hiện đúng các chính sách, chế độ nộp ngân sách Nhà nước và các chế độ đối với người lao động trong Công ty.

Người Điều hành doanh nghiệp trong Công ty có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm phù hợp với công việc được giao, có năng lực, đạo đức nghề nghiệp và sự mẫn cán, nhiệt huyết để thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao. Sự phối hợp hoạt động và tinh thần đoàn kết nội bộ của cán bộ quản lý đã tạo ra môi trường làm việc chuyên nghiệp, thân thiện và gắn kết. Tạo tiền đề để hoàn thành tốt các mục tiêu nhiệm vụ chiến lược do Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị giao và đưa Công ty ngày càng phát triển.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Trên cơ sở kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019, định hướng và đặc thù phát triển của Công ty, với tình hình dự báo khí tượng thủy văn trong năm 2020, Hội đồng quản trị Công ty xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 với các chỉ tiêu chính dự kiến như sau:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2020
1	Sản lượng điện phát	Tr.kWh	557
2	Tổng doanh thu	Tr.đồng	673.622,22
3	Tổng chi phí	Tr.đồng	466.280,83
4	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	207.341,39

Để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020, Hội đồng quản trị Công ty định hướng hoạt động trong năm như sau:

- Tập trung chỉ đạo quyết liệt thực hiện các chỉ tiêu và nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong năm 2020. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Hội đồng quản trị để theo dõi, chỉ đạo hoàn thành tốt các chỉ tiêu, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm.

- Tăng cường chỉ đạo, giám sát, hỗ trợ Ban Tổng Giám đốc và Cán bộ quản lý trong điều hành công việc sản xuất kinh doanh hằng ngày, để hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế, kỹ thuật và sản xuất kinh doanh trong quý, năm.

- Chỉ đạo thực hiện tốt nhiệm vụ ứng dụng Khoa học - Công nghệ thông tin trong quản lý điều hành và sản xuất kinh doanh (áp dụng phần mềm ERP, QLKT, KPIs, HRM, nâng cấp E-Office, áp dụng sáng kiến cải tiến kỹ thuật, công nghệ trong sản xuất).

- Chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc thực hiện tốt chủ đề năm 2020: “Tập trung hoàn thành toàn diện kế hoạch 5 năm 2016-2020”.

- Tăng cường chỉ đạo kiểm tra, trong công tác tài chính. Tiếp tục chỉ đạo, giám sát việc thực hiện: (i) Đề án nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và tăng năng suất lao động giai đoạn 2017-2020 và (ii) Chương trình thực hành tiết kiệm và chống lãng phí giai đoạn 2017-2020.

- Chỉ đạo, tạo cơ chế hợp lý trong công tác tham gia thị trường phát điện cạnh tranh như chào giá, lập lịch huy động tối ưu các tổ máy để tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh và đảm bảo cấp nước hạ du theo quy định.
- Chỉ đạo triển khai các biện pháp nhằm phát hiện kịp thời các nguy cơ sự cố, thực hiện các biện pháp ngăn ngừa để giảm số lần sự cố và khắc phục kịp thời các sự cố tiềm ẩn nhằm đảm bảo vận hành an toàn, hiệu quả các tổ máy.
- Quan tâm chỉ đạo sâu sát việc thực hiện tốt công tác AT-VSLĐ, PCCN, môi trường, nâng cao năng lực dự báo thủy văn.
- Chỉ đạo thực hiện tổ chức quản trị Công ty theo mô hình Công ty đại chúng, phát triển từng bước tăng trưởng phù hợp với nguồn nhân lực, tái cấu trúc, sắp xếp đổi mới tổ chức, kiện toàn bộ máy của Công ty theo hướng tinh gọn, hiệu quả; sắp xếp đổi mới tổ chức, của Công ty, xây dựng tính chuyên nghiệp, kiểm soát lao động bằng hình thức đánh giá công việc theo khối lượng và chất lượng hiệu quả công việc nhằm tăng cường hiệu quả công tác quản lý, đáp ứng yêu cầu phát triển sản xuất kinh doanh và phù hợp với tình hình mới.
- Thực hiện chỉ đạo, kiểm tra thực hiện tốt việc chấp hành quy trình, quy định trong quản lý, vận hành, sửa chữa, điều độ, thị trường điện, ... quy chế dân chủ, phòng chống tham nhũng, chống lãng phí, tiêu cực; Phát huy tính dân chủ, chủ động sáng tạo của cán bộ, người lao động trong Công ty.
- Chỉ đạo thực hiện tốt việc cải cách hành chính; cập nhật, bổ sung, sửa đổi các quy chế, quy trình, quy định phù hợp với đặc thù của Công ty và các quy định mới của pháp luật để quản lý điều hành các hoạt động trong Công ty. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; Phát huy tinh thần đoàn kết trong Công ty.
- Chỉ đạo Công ty thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tiêu cực, phòng chống tham nhũng.
- Quan tâm công tác quan hệ cộng đồng, quan hệ công tác tốt với các cơ quan quản lý Nhà nước, địa phương và quan tâm đến công tác an sinh xã hội tại địa phương.
- Phát triển văn hóa doanh nghiệp tiên tiến, hiện đại trong Công ty, nâng cao thương hiệu, uy tín đảm bảo Công ty phát triển bền vững. Quan tâm và bảo vệ quyền lợi hợp pháp tối đa của các cổ đông cũng như quan tâm đến thu nhập, quyền lợi và điều kiện làm việc đối với CB-NLĐ trong Công ty.
- Chỉ đạo tăng cường nguồn lực, đẩy nhanh tiến độ Xây dựng Trụ sở mới Công ty tại đường Hùng Vương và nghiên cứu khả thi các dự án năng lượng khác.

V. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán :

Đơn vị kiểm toán : Chi nhánh Công ty TNHH KPMG tại TP Hồ Chí Minh

Địa chỉ: 115 Nguyễn Huệ - Quận 1- TP Hồ Chí Minh

Kiểm toán viên thực hiện : Nguyễn Anh Tuấn

Ý kiến kiểm toán : Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty cổ phần Thủy điện Sông Ba Hạ tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán. Chi tiết báo cáo tài chính được kiểm toán đã được Công bố thông tin theo Quy định *hết*

Phủ Yên, ngày 10 tháng 04 năm 2020

TỔNG GIÁM ĐỐC *ƯA*



Trần Lý